

Số: 09.-2022/BC-GAC

Bình Dương, ngày 25 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 21/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/02/2022)

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG
- Tên viết tắt: AN CUONG WOOD – WORKING JSC
- Địa chỉ trụ sở chính: Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, Đường ĐT 747B, KP Phước Hải, Phường Thái Hoà, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: (0274) 362 6282 - (0274) 362 6283 Số fax: (0274) 362 6284
Website: <https://www.ancuong.com>
- Vốn điều lệ: 876.503.440.000 đồng. (bằng chữ: Tám trăm bảy mươi sáu tỷ, năm trăm lẻ ba triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Mã cổ phiếu: ACG
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – CN. Tân Bình, Tp. HCM
Số hiệu tài khoản: 04101010003660
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 3700748131 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 20/09/2006, thay đổi lần thứ 29 ngày 09/11/2021.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ. (Mã ngành: 1610).
 - Sản phẩm/ dịch vụ chính: Gỗ và các sản phẩm từ gỗ.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không.

II. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Gỗ An Cường
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

3. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 4.382.037 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 4.382.037 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 43.820.370.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 43.820.370.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối: chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền tại ngày chốt danh sách cổ đông.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 21/03/2022 đến ngày 15/04/2022.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 15/04/2022
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Quý II năm 2022.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	4.382.037	4.381.972	4.375.430	616	515	101	6.607	99,85%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số		4.382.037	4.381.972	4.375.430	616	515	101	6.607	99,85%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	2.695.051	2.694.986	2.688.444	609	508	101	6.607	61,35%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	1.686.986	1.686.986	1.686.986	7	7	0	0	38,50%
Tổng số		4.382.037	4.381.972	4.375.430	616	515	101	6.607	99,85%

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 4.375.430 cổ phiếu, tương ứng 99,85% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 4.375.430 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 43.754.300.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 43.754.300.000 đồng;
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
- 3. Tổng chi phí: 204.100.000 đồng (chưa tính chi phí kiểm toán vốn).
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán (dự kiến): 30.000.000 đồng.
 - Chi phí khác (nếu có): 204.100.000 đồng, trong đó:
 - + Phí tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng: 198.000.000 đồng;
 - + Lệ phí cấp Giấy Chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng: 5.000.000đ;
 - + Phí chuyển tiền ngân hàng từ Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (VSD) đến tài khoản phong tỏa của Tổ Chức Phát Hành đối với tiền mua cổ phần phát hành thêm: 1.100.000đ.
- 4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 43.550.200.000 đồng (chưa trừ chi phí kiểm toán vốn).

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Ngày 14/04/2022, Công ty cổ phần Gỗ An Cường thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 với thông tin cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối cho cổ đông: 43.820.348 cổ phiếu;
- Số cổ phiếu xử lý phân lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 24 cổ phiếu. Số cổ phiếu này đã được hủy theo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị số 30-2022/QĐ-GAC ngày 20/04/2022.

Cơ cấu vốn của Công ty cổ phần Gỗ An Cường sau khi thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và chào bán cho cổ đông hiện hữu như sau:

1. Cơ cấu vốn

- Vốn điều lệ: 1.358.461.220.000 đồng
- Số cổ phiếu đã phát hành: 135.846.122 cổ phiếu, trong đó:
 - + Số cổ phiếu đang lưu hành: 135.836.522 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu quỹ: 9.600 cổ phiếu.

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	732	135.836.522	1.358.365.220.000	100%
1	Trong nước	723	83.543.403	835.434.030.000	61,50%
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	6	69.605.515	696.055.150.000	51.24%



TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.3	Cá nhân	717	13.937.888	139.378.880.000	10,26%
2	Nước ngoài	9	52.293.119	522.931.190.000	38,50%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	3	52.124.829	521.248.290.000	38,37%
2.2	Cá nhân	6	168.290	1.682.900.000	0,13%
	Tổng cộng (1 + 2)	732	135.836.522	1.358.365.220.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác	732	135.836.522	1.358.365.220.000	100%
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn	3	119.168.839	1.191.688.390.000	87,73%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	729	16.667.683	166.676.830.000	12,27%
	Tổng cộng (2 + 3)	732	135.836.522	1.358.365.220.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công Ty TNHH Đầu Tư NC Việt Nam	0313482778	67.984.860	50,05%
2	Sumiomo Forestry (Singapore) Ltd.	198702804R	26.641.279	19,61%
3	Whitlam Holding Pte. Ltd.	CA8334	24.542.700	18,07%
TỔNG CỘNG			119.168.839	87,73%

VI. Tài liệu gửi kèm

- Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
- Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Gỗ An Cường số 31-2022/QĐ-GAC ký ngày 22/04/2022 thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- Tài liệu khác (nếu có);

CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG ^{mm}

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Lưu TKPC.

(Người đại diện theo pháp luật)



LÊ ĐỨC NGHĨA

